

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B1LX**

Năm học: **22-23**

Mã MH/MĐ: **MD003008**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Bảng tính diện tử**

Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2254802033141	Huỳnh Nguyễn Lan	Anh	29/01/2007				6	9.0	9.0			3.8	6.0	7.0
2	2254802033142	Trần Phương	Anh	05/12/2007				10	9.0	9.0			3.5	6.0	7.3
3	2254802033144	Lê Công	Chánh	28/03/2006				6	9.0	9.0			6.5		7.3
4	2254802033145	Dương Quốc Tuấn	Em	23/12/2007				10	10.0	10.0			6.5		7.9
5	2254802033146	Huỳnh Thị Như	Hiền	02/05/2007				7	9.0	9.0			3.8	6.0	7.0
6	2254802033147	Trần Huỳnh Trung	Hiếu	20/11/2007				10	10.0	10.0			5.5		7.3
7	2254802033148	Trần Thị Kim	Hoàn	19/06/2007				10	10.0	10.0			5.0		7.0
8	2254802033149	Nguyễn Ngọc Thiên	Hương	28/04/2007				10	10.0	10.0			5.3		7.2
9	2254802033150	Nguyễn Phúc	Huy	25/08/2003				10	10.0	10.0			5.8		7.5
10	2254802033151	Thị Hoàng Nhật	Huy	14/12/2007				7	9.0	9.0			5.5		6.7
11	2254802033153	Nguyễn Ngọc Thiên	Kim	18/11/2007				5	9.0	7.0			4.0	6.5	6.9
12	2254802033154	Trần Mỹ	Linh	20/01/2007				5	9.0	8.0			4.8	5.0	6.1
13	2254802033155	Đặng Tấn	Lộc	06/10/2007				6	9.5	6.0			5.8		6.4
14	2254802033156	Nguyễn Xuân Phát	Lợi	06/05/2007				10	10.0	10.0			5.5		7.3
15	2254802033157	Lê Hoàng	Long	26/12/2007				7	9.0	6.0			5.8		6.4
16	2254802033158	Nguyễn Thị Hồng	Mai	28/01/2007				10	9.0	10.0			3.8	6.5	7.7
17	2254802033159	Phạm Thị Trúc	Mai	10/12/2007				10	9.0	10.0			5.8		7.3
18	2254802033160	Nguyễn Ngọc	Ngân	28/11/2007				7	9.0	9.0			5.8		6.9
19	2254802033161	Trương Thanh	Ngoan	08/04/2007				10	10.0	9.0			5.5		7.1
20	2254802033162	Phạm Hữu	Ngọc	24/06/2007				10	9.0	9.0			5.8		7.2
21	2254802033163	Lê Quỳnh	Như	04/04/2007				6	8.0	6.0			3.8	5.0	5.7
22	2254802033164	Nguyễn Văn	Quốc	20/02/2002				6	10.0	8.0			5.8		6.8
23	2254802033165	Phan Hữu	Tài	04/01/2007				10	10.0	10.0			5.8		7.5
24	2254802033166	Dương Thanh	Thanh	31/10/2006				10	10.0	10.0			5.8		7.5
25	2254802033167	Nguyễn Phan Hữu	Thành	21/08/2007				10	9.0	10.0			5.8		7.3
26	2254802033168	Nguyễn Trường	Thịnh	03/04/2007				10	9.0	10.0			0.0	5.0	6.8
27	2254802033170	Phan Hữu	Trí	25/05/2007				10	9.0	10.0			5.8		7.3
28	2254802033171	Phùng Thị Tú	Trinh	29/05/2007				10	10.0	9.0			5.5		7.1
29	2254802033172	Võ Thị Kim	Trúc	04/07/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
30	2254802033173	La Nguyễn Thanh	Tiền	02/04/2006				10	10.0	10.0			5.8		7.5
31	2254802033174	Đoàn Minh	Ý	18/02/2002				10	10.0	10.0			5.8		7.5
32	2254802033175	Huỳnh Ngọc	Yến	12/10/2007				8	6.0	10.0			5.5		6.5

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	--------	--------	------------

Châu Đốc, ngày 11 tháng 10 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Phạm Văn Nhã